TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HSST
Ngày 28 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trương Quang Huy và bà Nguyễn Thị Hồng Minh
- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 17/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 13/02/2023 đối với bị cáo:

Châu Ngọc S, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1994 tại xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Ngọc S1 và bà Nguyễn Thị L; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 28/10/2022 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Châu Thị Thanh L, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/10/2022, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Kinh tế Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy tuần tra kiểm soát tại địa bàn thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; phát hiện Châu Ngọc S, sinh năm 1994, trú tại thôn Ph, xã X, huyện L, tỉnh Quảng Bình đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73K5-06.. trên đoạn đường thuộc tổ dân phố Phong Giang, thị trấn Kiến Giang, có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe, kiểm tra, phát hiện trong miệng của Châu Ngọc S đang ngậm

01 túi ni long, bên trong chứa 08 viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY". S khai nhận toàn bộ số viên nén trên là ma túy loại hồng phiến, Sinh mua về sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Châu Ngọc S và thu giữ toàn bộ tang vật để xử lý.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra tạm giữ 08 viên nén màu hồng, 01 xe mô tô. Tất cả các vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngày 06/01/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 73K5 – 06.. cho chủ sở hữu là chị Châu Thị Thanh L.

Tại kết luận giám định số 1214/KL-KTHS ngày 31/10/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A: 08 viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên đều có in chữ "WY" là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,747g (không phẩy bảy trăm bốn mươi bảy gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Sau giám định Methamphetamine còn lại 0,655g (không phẩy sáu trăm năm mươi lăm gam) được niêm phong và vỏ bao gói.

Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSNDLT ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ truy tố bị cáo Châu Ngọc S vào Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Ngọc S từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,655g (không phẩy sáu trăm năm mươi lăm gam) Methamphetamine và bỏ bao gói.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 24/02/2023, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, chị Châu Thị Thanh L trình bày: Do bận công việc đột xuất nên không thể trực tiếp tham gia phiên tòa, xin được vắng mặt tại phiên xét xử. Chị L giữ nguyên lời khai như đã trình bày tại cơ quan điều tra, chị đã nhận lại xe mô tô BKS 73K5 – 06.. và không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Châu Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Theo kết luận giám định, Châu Ngọc Sinh tàng trữ trái phép khối lượng 0,747g (không phẩy bảy trăm bốn mươi bảy gam) Methamphetamine. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"...

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Châu Ngọc S phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt.

[5] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,747g (không phẩy bảy trăm bốn mươi bảy gam) Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết nhà nước cấm tàng trữ ma túy dưới mọi hình thức, nhưng vì động cơ cá nhân, bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án, chị Châu Thị Thanh L cho Châu Ngọc S mượn xe mô tô biển kiểm soát 73K5 – 06.. nhưng chị L không biết S sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội nên chị L không phạm tội.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, Châu Ngọc S khai mua của người đàn ông không rõ danh tính, địa chỉ, Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thủy tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe mô tô BKS 73K5 – 06.. cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Châu Thị Thanh L phù hợp với quy định của pháp luật.

Khối lượng 0,655g (không phẩy sáu trăm năm mươi lăm gam) Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá

trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Châu Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 21 và 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Châu Ngọc S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Châu Ngọc S 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (28/10/2022).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Châu Ngọc S với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày 28/02/2023 để đảm bảo thi hành án theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng 0,655g (không phẩy sáu trăm năm mươi lăm gam) Methamphetamine và vỏ bao gói.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, tất cả có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/02/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Lệ Thuỷ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí: Xử buộc bị cáo Châu Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/02/2023), đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thuỷ;
- ĐTV, Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn